

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2254/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 6940/TTr-SNV ngày 17 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **05** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nội vụ rà soát, đánh giá tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến

trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Giao Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố có trách nhiệm cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố các thủ tục có thứ tự B.7, B.8, C.4, D.12, D.14 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 3465/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động, tiền lương; Việc làm, An toàn lao động; Quản lý lao động ngoài nước; Người có công; Lưu trữ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Cường**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ NỘI VỤ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                    | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                 | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý. | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đối với trường hợp đề nghị cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng lần đầu: 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li><li>- Đối với trường hợp đề nghị cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng không phải lần đầu: 7 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nhận hồ sơ đối với các trường hợp đang sống tại gia đình.</li><li>- Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng đối với các trường hợp đang được nuôi dưỡng tập trung.</li></ul> | Không       | <ul style="list-style-type: none"><li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li><li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</li><li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li><li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li><li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP</li></ul> |
| 2  | Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đối với trường hợp chưa được hỗ trợ: 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Đối với các trường hợp đã được hỗ trợ: nộp hồ sơ tại Trung tâm</li></ul>                                                                                                                                   | Không       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                | Thời hạn giải quyết                                                                                   | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ | đủ giấy tờ.<br>- Đối với trường hợp đã được hỗ trợ: 11 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ. | phục vụ hành chính công cấp xã.<br>- Đối với các trường hợp chưa được hỗ trợ: nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Sở Nội vụ:<br>+ Số 159 Pasteur, phường Xuân Hòa;<br>+ Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương;<br>+ Số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. |             | ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.<br>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.<br>- Quyết định số 1025/QĐ-BNV ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi các Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                     | Thời hạn giải quyết                                                                                           | Địa điểm thực hiện                       | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                            |                                                                                                               |                                          |             | của Bộ Nội vụ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 3  | Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý (mã TTHC: 1.010812) | Mười hai (12) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ ( <i>cắt giảm thời gian so với quy định</i> ) | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Quyết định số 1025/QĐ-BNV ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ</li> </ul> |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                          | Địa điểm thực hiện                       | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                   |                                                                                                                                              |                                          |             | về việc sửa đổi các Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 4  | Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia | 10 ngày và 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (số ngày cụ thể được thể hiện chi tiết tại các bước của trình tự thực hiện). | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không       | <p>- Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chia.</p> <p>- Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chia.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                        |                     |                    |             | <p>ngày 01/8/2014 hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                              | Thời hạn giải quyết                                                                                                 | Địa điểm thực hiện                                                                                  | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                     |                                                                                                                     |                                                                                                     |             | <p>cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Quyết định số 1025/QĐ-BNV ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi các Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.</p> |
| 5  | Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc | - Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị số 131/2021/NĐ-CP: 212 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. | - Đối với trường hợp quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: Bộ phận | Không       | <p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |



| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: 110 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</li> <li>- Đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: 85 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</li> <li>- Đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp bia ghi danh liệt sĩ do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị quản lý: 217 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</li> <li>+ Trường hợp bia ghi danh liệt sĩ không do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người</li> </ul> </li> </ul> | <p>Một cửa của Sở Nội vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số 159 Pasteur, phường Xuân Hòa;</li> <li>+ Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương;</li> <li>+ Số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> </ul> <p>- Đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</p> |             | <p>quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Quyết định số 1025/QĐ-BNV ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi các Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.</li> </ul> |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                       | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------------|----------------|
|    |                        | đề nghị quản lý:<br>225 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.<br><i>(Thời gian giải quyết chưa tính thời gian hồ sơ trình Văn phòng Chính phủ và thời gian gửi bằng Tổ quốc ghi công cho thân nhân liệt sĩ).</i> |                    |             |                |